| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TD**<br>**TỈNH VĨNH PHÚC** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>Độc lập – Tự do – Hạnh phúc |

Bản án số: 33/2021/HS-ST
Ngày 24 - 5 - 2021

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TD, TỈNH VĨNH PHÚC**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Hoài.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Bà Hoàng Thị Hanh

2/ Ông Nguyễn Đức Nghiệp

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Đỗ Thị Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TD.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hậu – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 36/2021/TLST-HS ngày 05/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2021/QĐXXST-HS ngày 11/5/2021 đối với bị cáo:

Hà Đặng T, sinh năm 1993 tại xã H, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn 1, xã H, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Đăng C và bà Nguyễn Thị X; vợ, con: Chưa có; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Tại bản án số: 23/2015/HSST ngày 12/5/2015 của Tòa án nhân dân huyện TD xử phạt Hà Đặng T 02 năm 06 tháng tù, về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". T chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án, đã được xóa án tích; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/01/2021 (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1993; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn D, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

2. Anh Hà Văn Y, sinh năm 1972; nơi cư trú: Thôn M, xã ĐT, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo cáo trạng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 14/01/2021, Hà Đặng T đến khu vực thôn M, xã HĐ, huyện TD mua 01 gói nhỏ ma túy dạng đá với số tiền 500.000 đồng của Hà Văn Y để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Sau khi mua được ma túy đá, T về khu đồi cạnh nhà ở thôn 1, xã H, huyện TD chia số ma túy vừa mua thành hai phần, một phần cho vào ống thủy tinh để sử dụng nhưng chưa sử dụng hết nên vẫn để lại trong ống; phần còn lại T vẫn để trong túi nilon màu trắng. Toàn bộ số ma túy này T cất giấu ở trong người.

Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đang chơi điện tử ở quán Internet thuộc thôn 2, xã H, huyện TD thì nhận được điện thoại của Nguyễn Văn Q ở tổ dân phố Đ, thị trấn D, huyện TĐ và hỏi mua 500.000 đồng tiền ma túy đá, T đồng ý và hẹn gặp Q tại quán Internet. Q thuê anh Nguyễn Văn K chở để đến điểm hẹn gặp T. Khi gặp Q, T đưa cho Q 01 gói nhỏ nilon màu trắng, bên trong có 01 gói nhỏ nilon màu trắng viền xanh chứa ma túy dạng đá, Q cầm gói ma túy T đưa và đưa lại cho T số tiền 500.000 đồng thì anh K lao vào ôm lấy T và hô hoán. Cùng lúc này lực lượng tuần tra Công an huyện TD phát hiện bắt quả tang T có hành vi bán trái phép ma túy cho Q cùng tang vật chứng thu được gồm: Thu giữ trên tay của Nguyễn Văn Q 01 gói nhỏ nilon màu trắng, bên trong có 01 gói nhỏ nilon màu trắng viền xanh chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng nghi là ma túy được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A1; 01 điện thoại di động và 01 mảnh giấy nhỏ có ghi số 722, 793, 386; Thu giữ trên tay phải của T số tiền 500.0000 đồng; trên người của T 01 ống thủy tinh có chứa chất rắn màu nâu được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A2; 01 điện thoại di động Viettel và 01 điện thoại di động SamSung. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TD ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật, tài sản của T. Quá trình thực hiện khám xét thì gia đình T đóng cổng, đóng cửa, vắng mặt tại địa phương nên cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản làm căn cứ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TD ra Quyết định trưng cầu giám định số 24 gửi phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định về ma túy đối với mẫu kí hiệu A1, A2. Tại bản kết luận giám định số 194/KLGĐ ngày 18/01/2021 kết luận:

"*1. Tinh thể dạng đá của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,062g (không phảy không sáu hai gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine.*

*2. Tinh thể màu nâu của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,0118g (không phảy không một một tám gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine.*

Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa, T đã khai nhận về nguồn gốc số ma túy T bán cho Q và số ma túy để sử dụng là do T mua của Hà Văn Y, cơ điều tra đã nhiều lần triệu tập nhưng hiện tại Y không có mặt tại địa phương. Hiện nay, Y đang bị Công an TD ra Quyết định truy nã về tội: Cố ý gây thương tích trong một vụ án khác nên sẽ làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 38/CT-VKSTD -P1 ngày 04/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TD đã truy tố Hà Đặng T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 03 tháng tù. Ngoài ra, Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện TD, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TD đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ tang vật thu giữ của vụ án và lời khai của những người tham gia tố tụng khác nên có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 14/01/2021, tổ công tác Công an huyện TD đã bắt quả tang Hà Đặng T có hành vi bán trái phép 01 gói nhỏ ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,0626g với số tiền 500.000 đồng cho Nguyễn Văn Q tại trước cửa quán Internet thuộc địa phận thôn 2, xã H, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc. Ngoài ra, còn thu giữ trên người của T 01 ống thủy tinh có đầu tròn, trong đầu tròn là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,0118g và một số đồ vật khác.

Hành vi bán trái phép khối lượng 0,0626g, loại Methamphetamine của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: " Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định:

*"Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm*".

Đối với khối lượng ma túy 0,0118g loại Methamphetamine bị cáo khai để tiếp tục sử dụng cho bản thân, do trước đó bị cáo đã sử dụng nhưng chưa sử dụng hết. Hành vi này của bị cáo không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự nên không cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", nên không điều tra, truy tố nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo biết rõ ma túy là chất gây nghiện làm tổn hại cho sức khỏe, là nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội khác, nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng vì là đối tượng nghiện nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm nên cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4]. Xét  nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xét xử về tội mua bán trái phép chất ma túy mặc dù đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học sửa đổi, hoàn lương mà còn tiếp tục phạm tội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng vụ án:

Đối với mẫu vật hoàn trả sau khi giám định, bên trong mẫu A1 = 0,0212 gam, A2 = 0,0000 gam cùng toàn bộ bao gói được niêm phong; 01 mảnh giấy nhỏ có ghi các số 722, 739, 386 không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 500.000 đồng thu của T là tiền bán trái phép ma túy cho Trung mà có cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động SamSung màu vàng đồng đã qua sử dụng và 01 chiếc sim thẻ có số 0972.06381 của T và 01 điện thoại di động Masstel màu đen, viền đỏ của Q sử dụng vào việc mua bán ma túy ngày 14/01/2021 nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động Viettel màu đen không có lắp lưng quá trình điều tra xác định là chiếc điện thoại mà T mượn của người nam thanh niên không quen biết tại quán Internet nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[7]. Đối với Nguyễn Văn K là người đi xe mô tô đã chở Q đến mua ma túy của T nhưng K không biết và Q không nói cho K biết mục đích đi mua ma túy nên không xem xét xử lý là phù hợp.

Đối với Nguyễn Văn Q là đối tượng nghiện chất ma túy, mua ma túy để sử dụng cho bản thân, khối lượng ma túy, loại Methamphetamine dưới 0,1 gam, bản thân Q chưa có tiền án, tiền sự về các tội quy định tại các Điều 248, 249, 250, 251 và 252 của Bộ luật Hình sự nên hành vi của Q không đủ các yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Ngày 05/4/2021, Công an huyện TD đã lập biên bản và ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Q về hành vi "*Tàng trữ chất ma túy trái phép*" là phù hợp.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Hà Đặng T phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hà Đặng T 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 14/01/2021.

Căn cứ khoản 1,2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn trả sau khi giám định, bên trong mẫu A1 = 0,0212 gam, A2 = 0,0000 gam cùng toàn bộ bao gói được niêm phong; 01 mảnh giấy nhỏ có ghi các số 722, 793, 386.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng thu của Hà Đặng T.

Tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động SamSung; 01 chiếc sim thẻ có số 0972.063.381 của Hà Đặng T và 01 điện thoại di động Masstel của Nguyễn Văn Q.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/5/2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện TD).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Thị Thanh Hoài**

**Nơi nhận**
- Tòa án + Viện kiểm sát tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh; Trại TG
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Bị cáo; NLQ
- Lưu: hồ sơ, Thi hành án hình sự; Văn phòng.